

## LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

*Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.*

*Bài 2 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 1).*

Trước khi chúng ta học tiếp theo bài 1 của phần 3, chúng ta cần nhắc lại những lễ thật mà Lời Chúa đã tỏ ra, đó là người tin Chúa phải nhìn biết ý muốn của Đức Chúa Trời, đó là loài người phải được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài, vì đó là mục đích mà Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên loài người từ lúc ban đầu.

Khi Đức Chúa Jê-sus khởi thi hành chức vụ ở trên đất này, Ngài đã phán dạy, rằng: **“Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt người sáng sủa thì cả thân thể người sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt người xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong người chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm này sẽ lớn biết là dường bao! Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người này mà yêu người kia, hoặc trọng người này mà khinh người kia. Các người không có thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa. Vậy nên ta phán cùng các người rằng: đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quý trọng hơn quần áo sao? Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thâu trữ vào kho tàng, mà Cha các người trên trời nuôi nó. Các người há chẳng phải là quý trọng hơn loài chim sao? Vả lại, có ai trong vòng các người lo lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không? Còn về phần quần áo, các người lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; nhưng ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.”** (Ma-thi-ơ 6:22-34)

Ê-sau và Gia-cốp là bóng về hai hạng người đã tin Chúa và gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên đất này, mà Y-sác là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, còn Rê-be-ca là bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên đất này, còn được gọi là **“Thân thể của Đấng Christ”**.

Ê-sau cũng là bóng về dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thế, vốn được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và biệt riêng ra từ giữa thế gian này, để làm một dân thánh cho Ngài, hầu cho muôn dân trong thế gian này sẽ nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va qua dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã coi thường các mạng lệnh cùng các điều răn mà họ đã nhận lãnh từ Đức Giê-Hô-Va, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban các ơn của Ngài cho một dân khác, là dân biết tôn trọng ý muốn của Ngài và kính sợ danh Ngài. Ê-sau cũng là bóng về hạng người tin Đức Chúa Jê-sus Christ trong thời kỳ sau rốt này, nhưng lại không coi trọng quyền được đồng kế tự với Đức Chúa Jê-sus Christ, không tôn trọng các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, coi thường sự ban cho Đức Thánh-Linh cùng những sự thuộc về Lễ thật của Nước Đức Chúa Trời, mà chỉ ham muốn những sự thuộc về xác thịt mình và vì cơ đó mà hạng người đó phạm tội chối bỏ quyền phép của Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời.

Gia-cốp là người sanh ra sau Ê-sau, là bóng về thứ dân đến với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sau dân Y-sơ-ra-ên, nhưng lại trân trọng quyền được làm con kế tự (là bóng về quyền kế tự Đức Chúa Trời) là quý giá hơn hết thảy mọi sự thuộc về sự sống của xác thịt, sẵn sàng nghe theo mọi sự chỉ dẫn của Đức Thánh-Linh, tỏ ra qua các tội tổ của Ngài trong Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà Rê-be-ca, mẹ của Gia-cốp, là bóng.

**Ma-thi-ơ 21:42-44: Đức Chúa Jê-sus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. Kẽ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan tành như bụi.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, Ngài là Đấng đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài, để tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ được hầu việc Ngài trong Nước thầy tế lễ của Ngài.

Là người tin Chúa, thì phải nhận biết Lễ thật này, đó là ngay từ khi loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa

Trời tạo nên trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã bắt đầu thi hành kế hoạch tìm kiếm dòng dõi thánh, theo tiêu chuẩn giống như ảnh tượng của Ngài.

**Sáng thế ký 1:26-31:** Đức Chúa Trời phán rằng: **Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.**

Bản King James version chép hai câu 26 và 27 trên như sau: <sup>26</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>; and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>. So God<sup>H430</sup> created<sup>H1254</sup> man<sup>H120</sup> in his own image<sup>H6754</sup>, in the image<sup>H6754</sup> of God<sup>H430</sup> created<sup>H1254</sup> he him; male<sup>H2145</sup> and female<sup>H5347</sup> created<sup>H1254</sup> he them.

Có nghĩa là: Đức Chúa Trời phán rằng: *Chúng ta hãy làm nên loài người trong hình ảnh của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền cai trị trên tất cả các loài cá của biển cùng trên tất cả các loài vật có cánh hay bay trong khoảng không trên trời, và trên tất cả các loài thú vật và trên khắp cả trái đất, cùng trên tất cả các loài vật bò sát, hay bò trên mặt đất. Vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trong hình ảnh của Ngài, Đức Chúa Trời đã tạo nên người nam và người nữ trong hình ảnh của Ngài.*

Trong câu 26 trên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có phán rõ rằng: *sau khi đã trở nên giống như chúng ta - after our likeness*<sup>H1823</sup> (là phần bản Kinh-Thánh tiếng Việt không có), tức là dòng dõi sẽ được sanh ra từ hai người đầu tiên này (là A-đam và Ê-va) sẽ nhận được quyền phép của Đức Chúa Trời để cai trị muôn vật, nếu họ đã trở nên giống như Đức Chúa Trời. Chúng ta biết rằng, Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, nên điều chi Ngài đã phán, thì điều đó sẽ hằng còn với Ngài, theo kế hoạch đã định trong sự biết trước của Ngài.

Lần đầu tiên Đức Giê-hô-va tỏ ra mục đích Ngài chọn dân Y-sơ-ra-ên riêng cho Ngài, đó là:

**Phục truyền luật lệ ký 7:6:** **Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, đặt làm một dân thuộc riêng về Ngài.**

Vào khoảng năm 430 B.C., qua tiên tri Ma-la-chi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho loài người biết mục đích Ngài tạo nên loài người ở trên trái đất này:

**Ma-la-chi 2:15a:** **Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh.**

Chữ **tìm** - seek<sup>H1245</sup> chép trong câu 15a trên, đó là chữ **שׁוֹקֵשׁ** - baqash, số 1245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tìm, kiếm, yêu cầu, mong muốn, đòi hỏi, cần phải đạt được, sự điều tra, sự thẩm tra chính thức,*

Để có được một dòng dõi thánh, Đức Giê-Hô-Va đã chỉ tạo nên một người nam (A-đam thứ nhất) và Ê-va (được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, để giúp đỡ A-đam) ấy là để từ A-đam mà có một dòng dõi được sanh ra và dòng dõi này sẽ nhận được quyền phép để quản trị muôn vật, nếu họ trở nên giống như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật, nghĩa là trong Danh của Đức Giê-Hô-Va.

Nhưng A-đam thứ nhất này đã không coi trọng mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, khi Ngài cảnh cáo loài người không được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, nên A-đam đã nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Vì cơ tội lỗi của A-đam (thứ nhất) mà dòng dõi ra từ A-đam đã bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong A-đam (loài người) đã thiếu mất sự sáng, là quyền phép để nhận biết hết thảy mọi sự có trong tâm trí (cái lòng) của xác thịt mình và để quản trị xác thịt mình, nên tâm linh của dòng dõi ra từ A-đam hết thảy đều phải ngồi trong bóng của sự chết, đồng nghĩa với việc tâm linh của loài người sẽ hư mất đời đời, nếu đang khi thân thể xác thịt của người ta còn đang sống, mà tâm linh đó không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì khi thân thể xác thịt của người ấy chết, tâm linh của người ấy cũng phải bị hư mất đời đời.

Để cứu chuộc loài người, nghĩa là không chỉ cứu chuộc sự sống của tâm linh, mà còn là sự chuộc lại thân phận thật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người, đó là quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Để loài người được hưởng quyền kế tự đó là loài người phải trở nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người một con đường, đó là cứu chuộc, nghĩa là loài người phải đi trên con đường đó theo cách của Đức Chúa Trời, đó

là tâm linh loài người phải trở dậy, bắt thân thể xác thịt phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tiếp tục thi hành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh này, đó là khi loài người nhìn vào những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, cả phần Cựu ước và phần Tân-ước, vì Đức Thánh-Linh sẽ dò xét mọi ý tưởng của người ta đối với ý các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho.

**Giê-rê-mi 17:10-11: Ta, Đức Giê-hô-va, dò xét trong trí, thử nghiệm trong lòng, báo cho mỗi người tùy đường họ đi, tùy kết quả của việc họ làm. Kẻ nào được giàu có chẳng theo sự công bình, cũng như chim đa đa ấp trứng mà mình chẳng đẻ ra; đến nửa đời người, nó phải mất hết, cuối cùng nó ra là ngu dại.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ tấm lòng ham muốn được hưởng quyền làm con trưởng của Gia-cốp, nên Ngài đã khiến cho điều mà Gia-cốp ao ước đó được thành, vì đó là điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn tìm những người muốn được làm con kế tự Ngài, mà quyền con trưởng nam đó là bóng.

Gia-cốp đã nhận được quyền kế tự cha mình qua lời thề của Ê-sau, nhưng điều đó không có nghĩa là Gia-cốp đã thật sự được hưởng quyền kế tự cha mình, một khi Ê-sau còn đang sống. Cũng một nguyên tắc đó trong Lê thật, khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời, người ấy mới chỉ nhận được lời hứa như văn tự đã chép, chứ người c hưa được hưởng quyền làm con của Đức Chúa Trời.

**Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Chữ **đã nhận** - received<sup>G2983</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *nắm chặt lấy, túm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy, chiếm lấy;*

Chữ **quyền phép** - power<sup>G1849</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - exousia, số 1849 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *quyền hợp pháp, khả năng, sức lực, đặc ân, uy quyền,*

Nguyên văn câu 12 trên, có nghĩa: *Nhưng hễ ai đã nhận (nắm chặt lấy, túm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy, chiếm lấy) Ngài (Lời Đức Chúa Trời), thì Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) sẽ ban cho người ấy quyền hợp pháp (khả năng, sức lực, đặc ân, uy quyền) để trở nên con cái của Đức Chúa Trời, tức là những người đã tin đến Danh của Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ - Lời của Đức Chúa Trời), là những người được sanh ra không phải bởi thịt và huyết, cũng không phải bởi ý muốn của loài người xác thịt, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời.*

Lời của Đức Chúa Trời là con đường dẫn những người tin Chúa đến Đức Chúa Jêsus Christ, không phải trong xác thịt, nhưng trong Thánh-Linh, điều đó có nghĩa là, mọi người tin Chúa phải tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, vâng giữ và tuân theo hết thảy mọi điều đã chép ở trong đó, tức là hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn, cùng các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua các đấng tiên tri, cùng các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, cùng những sự được Đức Thánh-Linh tỏ ra qua các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Sự vâng giữ và tuân theo Lời Đức Chúa Trời sẽ được Đức Thánh-Linh dò xét trong mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh của mọi người và chính Đức Thánh-Linh sẽ báo trả cho người ta tùy theo lời nói, hành động và công việc của mỗi người, chiếu theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Tự mỗi người tin Chúa phải chứng minh lời mà người ấy đã công bố, rằng người ấy tin Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của cuộc đời mình, là Chúa của sự sống mình. Sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn của mỗi người sẽ do chính tâm linh của người ấy quyết định, không có một người nào có thể bảo lãnh cho linh hồn của người khác, vì thế cho nên mọi người tin Chúa đừng bao giờ phó thác sự sống của linh hồn cho bất kỳ một người nào, dù người đó là ai, danh vọng, chức vụ thể nào ở trên đất này, vì chỉ có một Đức Chúa Trời, Ngài là Thần, nên Ngài còn được gọi là Đức Thánh-Linh và Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng trung bảo giữa loài người với Đức Chúa Trời và Ngài là Đấng cứu chuộc loài người và Ngài với Giê- Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha là một.

**1 Cô-rinh-tô 12:1-12: Hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết về các sự ban cho thuộc linh. Anh em biết khi mình còn là người ngoại đạo, bị khuyê n dễ hướng về các thần tượng că m, tùy ý người ta dẫn dụ mình. Bởi đó, tôi tỏ cùng anh em, chẳng ai cảm Thánh Linh của Đức Chúa Trời, mà nói rằng: Đức Chúa Jêsus đáng nguyên rủa! Nếu không cảm Đức Thánh Linh, cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jêsus là Chúa! Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi**

việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Và, người nầy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người nầy được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người. Và, như thân là một, mà có nhiều chi thể, và như các chi thể của thân đều có nhiều, cũng chỉ hiệp thành một thân mà thôi, Đấng Christ cũng như vậy (*so also is Christ*).

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. (Giăng 6:63)

Tại điểm này, người tin Chúa phải hiểu ý Chúa Jêsus Christ đã phán, vì Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) và chính Ngài là Đấng đã tạo nên loài người và dựng nên muôn vật, cả những vật thấy được và vật không thấy được, hoặc ở nơi thiên đàng, hoặc ở trên đất này, đều bởi Ngài mà được dựng nên. Vì thế cho nên các Lời đã được chép xuống trong Kinh-Thánh cũng là của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Ngài với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là một. Chớ để cho bất kỳ người nào bẻ cong Lời của Đức Chúa Trời và đừng coi Đức Chúa Jêsus Christ là một thân vị nào khác với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và cũng đừng tin theo một người nào nói rằng Đức Chúa Trời ba ngôi như người ta đã bắt chước mà nói trong sự thiếu hiểu biết như vậy, vì mọi điều người ta nói ra, sẽ trực tiếp ảnh hưởng sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh người đó.

Không một người nào được phép xuyên tạc Lời Đức Chúa Trời, vì Lời Chúa là sự sống, là nền bền vững, là Đá góc quý báu và Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán ra cũng là Lời của Đức Chúa Trời vậy.

Giăng 17:1-3 & 17:23: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.... Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với Lời Đức Chúa Trời chép về Gia-cốp, sau khi người đã nhận được lời thề của Ê-sau, anh mình, bán quyền con trưởng cho mình, là bóng về việc khi một người tin Chúa nhận biết được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ ban quyền hợp pháp, ban khả năng, ban uy quyền và ban sức lực cho những ai tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, để nhờ quyền phép đó mà được trở nên con cái của Đức Chúa Trời.

Con đường mà Gia-cốp phải trải qua, phải trả giá, cùng những sự người sẽ nhận được từ La-ban, để được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên (*đổi uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng*) cho, từ một kẻ nắm gót mà được trở thành Y-sơ-ra-ên, nghĩa là được trở thành người *được hưởng quyền cai trị như Đức Chúa Trời*.

Sáng-thế ký 27:30-40: Vừa khi Y-sác chúc phước cho Gia-cốp xong, và vừa khi Gia-cốp lùi ra khỏi nơi cha mình, thì Ê-sau, anh người, đi săn trở về. Người cũng dọn một món ngon, dâng lên cho cha và thưa rằng: Xin dậy, ngồi ăn thịt săn của con trai cha, đặng linh hồn cha chúc phước cho con. Y-sác, cha người, hỏi: Con là đứa nào? Thưa rằng: Tôi là Ê-sau, con trưởng nam của cha. Y-sác lấy làm cảm động quá đỗi mà nói rằng: Vậy, còn đứa nào đã săn thịt rừng, và đã dâng lên cho cha đó? Trước khi con về, cha đã ăn hết rồi, và chúc phước cho nó; nó lại sẽ được ban phước vậy. Vừa nghe dứt lời cha, thì Ê-sau la lên một tiếng rất lớn, và rất thảm thiết mà thưa cùng cha rằng: Cha ơi! xin hãy chúc phước cho con luôn nữa! Nhưng Y-sác lại đáp: Em con đã dùng mưu kế đến cướp sự chúc phước của con rồi. Ê-sau liền nói rằng: Có phải vì người ta gọi nó là Gia-cốp mà nó hai lần chiếm lấy vị tôi rồi chăng? Nó đã chiếm quyền

trưởng nam tôi, và lại bây giờ còn chiếm sự phước lành của tôi nữa. Tiếp rằng: Cha chẳng có dành sự chúc phước chi cho tôi sao? Y-sác đáp rằng: Này, cha đã lập nó lên làm chủ con, và đã cho các anh em làm tôi nó; và đã dự bị lúa mì và rượu cho nó. Vậy, cha sẽ làm chi cho con đây? Ê-sau thưa rằng: Cha ơi! cha chỉ có sự chúc phước đó thôi sao? Hãy chúc phước cho con với, cha! Rồi Ê-sau cất tiếng lên khóc. Y-sác cha người, đáp rằng: Này, nơi con ở sẽ thiếu màu mỡ của đất, cùng sương móc trên trời sa xuống. Con sẽ nhờ gươm mới được sống. Và làm tôi tớ cho em con. Song khi con lưu lạc rày đó mai đây, sẽ bề cái ách của em trên cổ con vậy.

Mặc dù đây là một câu chuyện thật đã xảy ra cho hai anh em Ê-sau và Gia-cốp trong xác thịt, nhưng tất cả những sự việc đã xảy ra đây, dù chỉ trong chốc lát, theo cách tính thời gian của loài người, nhưng Lời của Đức Chúa Trời đối với loài người thì không bị hạn chế bởi thời gian, vì đối với Đức Chúa Trời, một ngày ở trước mặt Chúa như một ngàn năm, một ngàn năm cũng như một ngày vậy, và như Lời Chúa Jêsus đã phán rằng, các Lời Ngài đã phán đều là thần linh và sự sống, mà nếu là thần linh và sự sống thì sẽ hằng còn, vậy nên Lời Đức Chúa Trời mà chúng ta đang học đây vẫn đang cai trị trong hiện tại và cả tương lai của loài người trên đất này, cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Giê-Hô-Va đã hoàn thành.

Trong thực tế và trong Lễ thật, Gia-cốp đã không cướp quyền con trưởng của Ê-sau, mà chính Ê-sau đã khinh để quyền đó, nên người đã đổi quyền đó lấy miếng ăn cho xác thịt mình. Cũng một lẽ đó, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa đã vứt bỏ quyền làm con tế tự Đức Chúa Trời, qua việc họ không cầm giữ môi miệng mình, khi nói những lời vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời và phạm đến Đức Thánh-Linh.

Khi Môi-se ban Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho người dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, người đã nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **“Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các ngươi đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các ngươi, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Này đây, ta đã dạy các ngươi những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các ngươi làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các ngươi phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các ngươi trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình.”** (Phục truyền luật lệ ký 4:1-10)

Châm ngôn 30:5-6: Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nường cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cấm nói dối chẳng.

Đức Chúa Jêsus phán: **“Các ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.”** (Ma-thi-ơ 5:17-19)

Luật pháp mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đây, là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, cùng các lời tiên tri mà Đức Giê-Hô-Va đã cậy miệng đấng tiên tri của Ngài để

phán dạy dân Y-sơ-ra-ên, cùng phán dạy loài người trên đất này, biết các thời kỳ cùng những sự sẽ xảy đến cho loài người và trên tuyển dân của Ngài, chứ không phải chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rõ rằng, Kinh-Thánh là Luật pháp của dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Đức Chúa Trời, nhưng không hạn chế phải là dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, vì Lời Đức Chúa Trời chép rõ là **con cháu của Y-sơ-ra-ên (the children of Israel)**. Khi nói đến **dân của Đức Chúa Trời** là nói về dân được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, nghĩa là dân thuộc linh, chứ không phải là dân thuộc về xác thịt. Đức Chúa Jê-sus đã phán Luật pháp đó là của loài người và Kinh-Thánh là Lời Đức Chúa Trời, không thể bỏ được.

**Giăng 10:25-36: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta đã bảo các người, mà các người không tin; những việc ta nhân danh Cha ta mà làm đều làm chứng cho ta. Nhưng các người không tin ta, vì các người chẳng phải là chiên của ta. Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một. Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài, Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các người làm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các người ném đá ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lỗi lộng ngôn: người là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, có sao các người cáo ta là nói lộng ngôn?**

Bất cứ khi nào, Lời Đức Chúa Trời được công bố ra, thì quyền lực của ma quỷ sẽ tìm đủ mọi cách để khiến cho người ta hiểu sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì ma quỷ biết rằng, một khi người ta đã hiểu sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, người ta sẽ nói sai, làm sai, hành động nghịch lại Lời Đức Chúa Trời, mà khi người nào đã nói sai Lời của Đức Chúa Trời, thì người sẽ bị phán xét, như Lời Đức Chúa Trời đã cấm người ta không được nói sai, không được thêm hoặc không được bớt bất điều chi trong Lời của Đức Chúa Trời.

Gia-cốp đã nấu canh đậu tại nhà mình, là bóng khi một người tin Chúa đang chia sẻ Lời Đức Chúa Trời trong nhà của Đức Chúa Trời, hoặc giữa những người tin Chúa với nhau, thì những người như Ê- sau sẽ tranh chấp, tranh cãi, chống đối lại các điều mà người tin Chúa kia đã tỏ ra, bấy giờ trận khẩu chiến sẽ nổ ra giữa và bởi tội lỗi của môi miệng mình mà người ta có thể bị mất quyền làm con của Đức Chúa Trời.

Lời của Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi, vì khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn nhắc đến Danh Ngài, để cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên và cho loài người biết rằng, Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Ngài là Đấng Toàn Năng, sự Khôn Ngoan của Ngài là không thể dò, để người ta có sự tin cậy vào quyền phép không bao giờ qua đi của Ngài.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã cảnh báo về những người sẽ không bởi Ngài (cửa của chiên) mà nhảy vào chức vụ chăn bầy chiên của Ngài và công việc của bọn người đó là công việc của quân trộm cướp. Những người không bởi Đức Chúa Jê-sus Christ chỉ định, sẽ không được Đức Thánh-Linh ấn chứng cho bằng quyền phép của Ngài. Tâm linh của những người đó không thể được tái sinh và không được hưởng quyền kế tự với Đấng Christ, vì họ đã không vâng phục các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, là các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến để phán dạy theo như Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Ngài. Họ không tôn trọng quyền tể trị của Đức Thánh-Linh, còn được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng, chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên là do chính Ngài phong cho, bất luận người nào không được Ngài chỉ định, mà tự ý nhảy vào chức vụ đó, sẽ bị xử tử.

**Dân số ký 18: 6-7: Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.**

Bản King James version chép: <sup>6</sup>And I, behold<sup>H2009</sup>, I have taken<sup>H3947</sup> your brethren<sup>H251</sup> the Levites<sup>H3881</sup> from among<sup>H8432</sup> the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup>: to you they are given<sup>H5414</sup> as a gift<sup>H4979</sup> for the LORD<sup>H3068</sup>, to do<sup>H5647</sup> the service<sup>H5656</sup> of the tabernacle<sup>H168</sup> of the congregation<sup>H4150</sup>. <sup>7</sup>Therefore thou and thy sons<sup>H1121</sup>

with thee shall keep<sup>H8104</sup> your priest's<sup>H3550</sup> office for every<sup>H3605</sup> thing<sup>H1697</sup> of the altar<sup>H4196</sup>, and within<sup>H1004</sup> the veil<sup>H6532</sup>; and ye shall serve<sup>H5647</sup>: I have given<sup>H5414</sup> your priest's<sup>H3550</sup> office unto you as a service<sup>H5656</sup> of gift<sup>H4979</sup>: and the stranger<sup>H376-H2114</sup> that cometh<sup>H7131</sup> nigh<sup>H7126</sup> shall be put to death<sup>H4191</sup>.

Có nghĩa là: *Còn Ta, hãy chú ý, Ta đã chọn anh em các người, là người Lê-vi từ giữa con cháu của Y-sơ-ra-ên, để ban cho các người như một của lễ dâng cho Đức Giê-Hô-Va, để làm công việc của đền tạm giữa hội chúng. Vậy nên người và các con trai của người sẽ phải lo mọi sự thuộc về chức vụ thầy tế lễ và công việc của bàn thờ, cùng mọi sự ở phía trong màn; Ta đã phong tặng chức vụ thầy tế lễ cho người như một của ban, người lạ nào đến gần sẽ bị xử tử.*

Chữ người ngoại - the stranger<sup>H376-H2114</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **יִישׁ** - iysh, số 376 và chữ **זָר** - zur, số 2114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nước khác, người xa lạ, người không quen biết, người ngoại đạo, người trần tục, người coi thường luật pháp, người xúc phạm thân thánh, người bị ô-ước, người phạm tội tà dâm;*

Chữ đến gần - cometh nigh<sup>H7126</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **קָרַב** - qarab, số 7126 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự lại gần, cách tiếp cận với bất kỳ mục đích nào; kết thân với, gia nhập vào, liên kết với, dính líu với, mời chào, trả giá, đàm hỏi, đề nghị, để lộ ý muốn, chào hàng, ước hỏi, mời mọc, có khuynh hướng với;*

Người ngoại mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đây là nói về những người không được Đức Giê-Hô-Va chọn vào chức vụ thầy tế lễ này, kể cả những người thuộc chi phái Lê- vi, mà không phải là dòng A-rôn thời bấy giờ, không được phép đến gần, nghĩa là không được phép kết thân với, bởi bất kỳ lý do gì, với mục đích gì cho chính người đó, thì người đó sẽ bị xử tử. Vì chức vụ thầy tế lễ là đại diện cho Đức Giê-Hô-Va để dạy Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, cùng sự dâng các của tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va hoặc trong các kỳ lễ, hoặc của tế lễ chuộc tội cho dân sự, vì chức vụ này phải được biệt riêng cho Đức Giê-Hô-Va.

Dân Y-sơ-ra-ên cũng như hết thảy mọi người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, đều đã được tỏ ra cách công khai trước mặt các thiên sứ, loài người và ma quỷ, rằng những người tin Chúa đã không còn là thuộc về mình nữa, nhưng thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên loài người, ban sự sống cho loài người và cứu chuộc loài người. Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc loài người và Ngài là giá cứu chuộc loài người cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và như vậy, hết thảy loài người đều thuộc về Giê-Hô-Va.

Chức vụ thầy tế lễ trải các thời đại là do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định và khi Đức Thánh-Linh (Thần của Đức Giê-Hô-Va - là Thánh-Linh của Đấng Christ) lập Hội-Thánh của Ngài trên đất này, Ngài chỉ định các chức vụ, chứ không phải là loài người tự lập nên. Đức Thánh-Linh cùng làm việc với các tôi tớ của Ngài và nếu người nào là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người đó sẽ có ấn chứng của Đức Thánh-Linh, để người ấy thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Chức vụ này cũng như là chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa vậy, chỉ khác là chức vụ này được thi hành trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và sự thờ phượng được thi hành theo cách của Đức Thánh-Linh và làm theo Lễ thật mà thôi.

Loài người có thể đào tạo, có thể huấn luyện người ta thi hành nhiều công việc, nhưng chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời thì phải để cho Đức Thánh-Linh chỉ định, như Lời Chúa đã có chép.

**Hê-bơ-rơ 5:1-10:** *Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấy trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.*

Phần nhiều người tin Chúa có thói quen lệ thuộc hoàn toàn vào người chăn bầy, mà không kiểm chứng các

lời mà những người chăn đó đã giảng. Họ bỏ qua những nguyên tắc không bao giờ thay đổi của Nước Đức Chúa Trời, đó là Đức Thánh-Linh, là Thần của Giê-hô-va Đức Chúa Trời toàn năng đang hiện diện trong hết thảy mọi sự và Ngài làm mọi sự trong muôn vật và trong mọi người. Chính Ngài sẽ trả lời mọi câu hỏi của những người nào thật lòng tin cậy nơi Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ và chính Ngài là Đấng duy nhất dẫn dắt tâm linh của người tin Chúa vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời, ngoài Ngài ra, không có một trường thần đạo nào, hay là trường Kinh-Thánh nào biết Lễ thật và đó là nguyên tắc đã được chép trong Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với môn đồ của Ngài: **“Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người.”** (Giăng 14:15-26)

Bất luận nơi nào, hội chúng nào, người nào, không trọng chủ quyền của Đức Thánh-Linh, không tôn trọng các mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, thì nơi đó, hội chúng đó, người đó sẽ không nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh. Người nào không có Đức Thánh-Linh cai trị, thì người ấy không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài vậy.

Giăng 16:12-15: **Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.**

#### Lễ thật là gì? Tại sao người tin Chúa phải biết Lễ thật?

Giăng 18:33-37: **Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jê-sus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jê-sus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Bản King James version chép câu 37 như sau: <sup>37</sup>Pilate <sup>G4091</sup> therefore <sup>G3767</sup> said <sup>G2036</sup> unto him, Art <sup>G1488</sup> thou a king <sup>G935</sup> then <sup>G3766</sup>? Jesus <sup>G2424</sup> answered <sup>G611</sup>, Thou sayest <sup>G3004</sup> that I am <sup>G1510</sup> a king <sup>G935</sup>. To this <sup>G5124</sup> end was I born <sup>G1080</sup>, and for this <sup>G5124</sup> cause came <sup>G2064</sup> I into <sup>G1519</sup> the world <sup>G2889</sup>, that I should bear <sup>G3140</sup> witness <sup>G3140</sup> unto the truth <sup>G225</sup>. Every <sup>G3956</sup> one that is of the truth <sup>G225</sup> heareth <sup>G191</sup> my voice <sup>G5456</sup>.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này, không chỉ đơn thuần làm giá cứu chuộc loài người như nhiều người tin Chúa đã nghĩ, mà Ngài đến để làm chứng cho Lễ thật, đó là Ngài làm chứng cho loài người biết **“Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc loài người và Đức Giê-Hô-Va cứu chuộc loài người qua Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, cùng các lời tiên tri mà Đức Giê-Hô-Va đã cậy miệng các tôi tớ của Ngài mà phán dạy dân Y-sơ-ra-ên và loài người trên đất này, trải các đời”**.

Chữ **làm chứng** - bear<sup>G3140</sup> witness<sup>G3140</sup> chép trong câu 37 trên, đó là chữ μαρτυρέω - martureo, số 3140 ra từ chữ μάρτυς - martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự làm chứng, bằng chứng, sự chứng tỏ, sự tỏ ra, sự chứng thực, sự chứng minh, làm nhân chứng, sự cung cấp bằng chứng*;

Chữ **Lẽ thật** - the truth<sup>G225</sup> chép trong câu 37 trên, đó là chữ ἀλήθεια - aletheia, số 225 ra từ chữ ἀληθής - alethes, số 227 và chữ A-al'fah, số 01 và chữ λανθάνω - lanthano, số 2990 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chân lý, sự thật bị người ta bỏ qua, không biết đến, có thể do sơ xuất, hoặc do vô tình; Sự đầu tiên, trước nhất, chính yếu*,

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để cứu chuộc loài người, là loài được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh tối cao, theo tiêu chuẩn thánh khiết và công bình của Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu. Để cứu chuộc loài người, là loài vốn được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và bởi hơi thở của Đức Chúa Trời mà được dựng nên, nhưng loài người đã vì cơ tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên loài người phải ngồi ở trong bóng của sự chết, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất, thì Đức Chúa Jêsus phải đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, hầu cho loài người được biết rằng, loài người (*tâm linh của người ta, còn được gọi là linh hồn*) là con của Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh tối cao, cùng cho loài người biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu thương loài người nên Ngài đã có giá cứu chuộc loài người và giá cứu chuộc đó chính là Lời của Đức Chúa Trời, là các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, qua tôi tớ Ngài, là Môi-se. Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (năm 1444 B.C.) đó chính là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, tức là sự giải cứu, giải phóng, giải thoát tâm linh của người ta ra khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết đã cai trị trong thân thể xác thịt của loài người, hầu cho tâm linh của người ta được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời. Sự làm chứng của Đức Chúa Jêsus không chỉ dừng lại qua các Lời Ngài đã rao giảng ra, mà chính Ngài làm chứng nhân, là bằng chứng cho Lẽ thật mà Ngài đã phán về mục đích Ngài đã sanh ra trên đất này, hầu cho tâm linh của người nào muốn được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, sẽ noi theo Ngài, làm theo Ngài, thì tâm linh đó sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời như Ngài. Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã giúp cho Đức Chúa Jêsus vượt qua sự chết mà được sự sống lại và sự sống đời đời, đó là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh- Linh sự sống.

#### **Tại sao gọi Lẽ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống ?**

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để **tìm một dòng dõi thánh**, mà sự **tìm** này chính là *sự tìm, kiếm, yêu cầu, mong muốn, đòi hỏi, cần phải đạt được, sự điều tra, sự thẩm tra chính thức*, trong hết thảy loài người được sanh ra trên ở trái đất này, nếu người nào đạt được tiêu chuẩn thánh khiết và công bình như bốn tánh của Đức Chúa Trời, thì người đó sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm một dân thánh, là dân được hầu việc Đức Chúa Trời trong Nước thầy tế lễ của Ngài.

Để kế hoạch **tìm một dòng dõi thánh** này được hoàn thành, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên đất này để tạo nên một thân hình cho loài người (A-đam) và chính tâm linh của loài người (A-đam) sẽ được đặt vào trong thân hình đó, để loài người quản trị xác thịt bằng bụi đất của mình. Loài người (tức là tâm linh của loài người - A-đam) chính là mục tiêu để Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luyện lọc và thân hình bằng bụi đất của loài người đó chính là một môi trường để loài người thực hành quyền cai trị của mình, theo ý muốn trong kế hoạch của Đức Giê-Hô-Va.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để hễ người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tâm tinh của người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người đó tiếp tục vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp văn tự cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp đó mà thân thể xác thịt của họ được chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp. Khi thân thể xác thịt của người ta được chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, thì tâm linh của người đó sẽ được giải thoát khỏi bóng của sự chết và bấy giờ, tâm linh đó phải tiếp nhận Lẽ thật, được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp dành cho tâm linh (thần linh) loài người, để tâm linh người đó sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật mà được sự sống lại, tức là được phục hồi những khả năng, chức năng, uy quyền, quyền phép, là những sự vốn thuộc về con cái Đức Chúa Trời, là sự mà khi loài người chưa sa ngã nơi vườn Ê-đen, đã có.

**Thi-Thiên 8:1-9: Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừ địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặt làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Gọi Lẽ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật và như vậy, Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp mà Luật pháp này không phải dành cho xác thịt, vì xác thịt của loài người không có sự sống đời đời như các thiên sứ của Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, nên gọi Lẽ thật là Luật pháp của Thánh- Linh sự sống Lẽ thật.

Vì Đức Chúa Trời là Thần Linh, Ngài là Thánh, nên để loài người có thể hiểu được ngôn ngữ của Nước Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Chúa Trời đã cảm động lòng người ta xưng Danh Ngài (tùy theo ngôn ngữ của mỗi dân tộc tin đến danh Ngài) mà dân Y-sơ-ra-ên xưng Danh Ngài **Thần của Đức Giê-Hô-Va - the Spirit of the LORD**, hoặc **Thần Đức Chúa Trời - the Spirit of God**, để nói về Thần của Đức Chúa Trời, mà ngày nay, chúng ta xưng Danh Ngài **Đức Thánh-Linh - the Holy Ghost** hoặc **the Spirit**, là **Thần Lẽ thật - the Spirit of truth**.

Đức Thánh-Linh, Thần Linh Thánh của Đức Chúa Trời đã ban ngôn ngữ cho loài người và Ngài ban Luật pháp cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để loài người sẽ dạy dỗ dòng dõi hậu tự mình trải các đời được biết, mà phân biệt có hai Luật pháp mà loài người sẽ phải đối diện. Luật pháp đầu tiên mà loài người phải được nhận lãnh, là Luật pháp được chép thành văn tự và năm sách của Môi-se đã được chép xuống theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đó, được gọi là quyển sách Luật pháp. Luật pháp văn tự có tác dụng chỉ cho loài người biết tội lỗi và biết hậu quả của tội lỗi liên quan đến sự sống của loài người và Luật pháp đó được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết (Rô-ma 8:2). Luật pháp văn tự là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, tức ra khỏi quyền lực của tội lỗi, để dắt loài người đến với sự cứu chuộc sự sống cho tâm linh mình (tâm linh còn được gọi là linh hồn).

Khi Luật pháp văn tự được công bố ra, thì tâm linh của những người được nghe Luật pháp đó phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải đứng dậy quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Vì tâm linh của loài người bị cầm buộc trong thân thể xác thịt hay chết, bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc, nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh đó không được thấp sáng nên chính tâm linh của người ta bị bỏ qua, không được chăm sóc, không được chú ý đến, hoặc có thể do tâm linh đó đã bị cầm buộc bởi tội lỗi quá nặng, hoặc bởi tâm linh đó đã thoả hiệp với thân thể xác thịt mình, không muốn nghe, không muốn trở lại với Đức Chúa Trời, thì Lẽ thật của Đức Chúa Trời không thể thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh người đó, thì tâm linh đó sẽ hư mất đời đời.

Nếu tâm linh người ta được nghe tiếng của Đức Chúa Trời qua Lẽ thật được công bố, mà trở dậy thi hành trách nhiệm của mình, thì tâm linh đó sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Lời của Đức Chúa Trời mà được nhận lãnh quyền phép của Lời Đức Chúa Trời. Bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh người đó, khiến tâm linh đó nhận được sức mạnh, nhận được quyền hợp pháp, nhận được khả năng, nhận được sức lực để thi hành uy quyền của mình, mà được sự sống lại và nếu tâm linh đó bền lòng noi theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, thì tâm linh đó sẽ được sự sống đời đời, theo như Đức Chúa Trời đã phán hứa.

***Làm thế nào để tâm linh của người tin Chúa được nhận biết Lẽ thật ?***

**Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.**

Bản Kinh James version chép: <sup>31</sup>Then <sup>G3767</sup>said <sup>G3004</sup>Jesus <sup>G2424</sup>to those <sup>G3588</sup>Jews <sup>G2453</sup>which <sup>G3588</sup>believed <sup>G4100</sup>on him, <sup>G1437</sup>If <sup>G3306</sup>ye continue <sup>G3056</sup>in my word, <sup>G3101</sup>then are ye my disciples <sup>G230</sup>indeed; <sup>32</sup>And ye shall know <sup>G1097</sup>the truth <sup>G225</sup>, and the truth <sup>G225</sup>shall make <sup>G1659</sup>you free <sup>G1659</sup>.

Có nghĩa là: **Khi ấy, Đức Chúa Jêsus phán với những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong Lời của Ta, thì các người thật là môn đồ của Ta, các người sẽ biết lẽ thật và lẽ thật sẽ khiến các người được tự do.**

Đức Chúa Jêsus đã không phán Lẽ thật này với xác thịt của những người Giu-đa đó, nhưng Ngài phán với tâm linh họ, nhưng những người Giu-đa đã không nhận biết điều này, vì tâm linh của những người đó vẫn còn đang ngồi trong bóng của sự chết, dù họ đã nhận lãnh luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se.

Chữ **hằng ở** - continue<sup>G3306</sup> chép trong câu 31 trên, đó là chữ μένω - meno, số 3306 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự chịu đựng, sự lưu lại không rời ra, sự cứ tiếp tục chờ đợi, sự duy trì, giữ vững vị trí;**

Chữ mà bản dịch tiếng Việt chép là **đạo** đó, nguyên văn là **Lời** - word<sup>G3056</sup>, đó là chữ λόγος - logos, số 3056 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **lời đã được nói ra, đã được giảng ra, để truyền đạt, để dạy dỗ, để khuyên bảo, để quả trách và được chép xuống thành văn tự.**

Sự **hằng ở trong Đạo**, tức là sự **bền lòng giữ vững đức tin sống theo Lời của Đức Chúa Trời**, bất luận là lời tiên tri hay là Luật pháp, là điều răn. Sự tuân theo, sự noi theo và sự làm theo các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời, chứ không phải là sự cứ ở trong tổ chức, hay là sự thuộc lòng Lời Đức Chúa Trời. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng biết rõ tình trạng đức tin và sự bền lòng hay không của loài người và chính Ngài sẽ báo trả người ta tùy theo công việc mà người ta đã làm, theo tiêu chuẩn của Ngài, chứ không phải là sự vâng giữ thủ tục tôn giáo. Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến tội lỗi trong xác thịt của người ấy được bôi xóa, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là quan án công bình, Ngài biết rõ các tạo vật của Ngài, nên Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.”** Chúa Jêsus đã không phán rằng người ta phải làm thêm những công việc gì nữa để nhờ đó mà được biết Lẽ thật. Ngài cũng không bảo người ta phải vào trong các trường gọi là “thần đạo”, hoặc là “thánh kinh thần học viện” thì người ta mới biết Lẽ thật, vì Đức Chúa Jêsus đã phán: **Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần.**

Chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, Ngài biết rõ người nào thật lòng tin Ngài và tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và Ngài sẽ chọn những người nào xứng đáng theo tiêu chuẩn công bình của Ngài.

**Giăng 3:1-8:** Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: **Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được.** Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.** Ni-cô-đem thưa rằng: **Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.** Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: **Các người phải sanh lại.** Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Để nhận biết Lẽ thật, tâm linh của người tin Chúa phải tái sanh, nghĩa là phải sống lại, tức là được phục hồi quyền làm con kế tự Lời của Đức Chúa Trời. Nhưng tự mỗi người tin Chúa không thể khiến cho tâm linh mình được sự sống lại, mà người đó phải trước hết nhận biết trách nhiệm của tâm linh mình, phải được sống lại, thì bấy giờ người đó mới tìm kiếm quyền phép cùng những điều kiện, những tiêu chuẩn mà Lời của Đức Chúa Trời đã chép, mà người ấy phải đạt được các yêu cầu đó, hầu cho tâm linh người ấy được sự sống lại.

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.** (Giăng 3:5)

**Nước Đức Chúa Trời** trong tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **Nền tảng của quyền phép, Hoàng gia của Vua, Chủ quyền tối cao của Vua; sự cai trị;**

Chữ **Nước** - water<sup>G5204</sup> mà Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem đó là chữ ὕδωρ - hudor, số 5204 ra từ chữ ἕτος - huetos, số 5205 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **nước mưa từ trời mưa xuống;** Chúa Jêsus đã nói về nước từ trên trời xuống, như chính Ngài đã phán Ngài là bánh và nước từ trên trời xuống vậy.

Giăng 4:10-14: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho ta uống” là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng này lại cho chúng tôi, chính người uống giếng này, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.

Giăng 6:48-51: Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Ngài thành tín trong hết thủy công việc của Ngài, vì thế cho nên, ngay cả khi loài người không nhận biết Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời vẫn thành tín với công việc của Ngài, đó là tại bất cứ nơi nào, nếu có một giống được gieo xuống, hoặc tình cờ hay cố ý, thì Đức Chúa Trời cũng sẽ khiến cho hạt giống đó được mọc lên. Cũng một lẽ đó, khi người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của tâm linh mình là phải được sống lại, tức là phải được sanh lại, thì người ấy sẽ vâng giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời và khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được giữ ở trong lòng, trong sự hiểu biết và sự trông cậy, thì Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho các Lời đó sanh bông trái của sự công bình, như Lời Chúa có chép:

2 Cô-rinh-tô 9:10: Đấng phát hạt giống cho kẻ gieo giống và bánh để nuôi mình, cũng sẽ phát hạt giống cho anh em và làm cho sanh hóa ra nhiều, Ngài lại sẽ thêm nhiều trái của sự công bình anh em nữa.

1 Giăng 3:9: Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hạt giống của Đức Chúa Trời ở trong người, và người không thể phạm tội được, vì đã sanh bởi Đức Chúa Trời.

*Ai sẽ là người mang Nước mưa của Đức Chúa Trời đến cho những người tin Chúa, để người ta nhờ Nước đó và nhờ Đức Thánh-Linh, mà được sự tái sanh tâm linh mình?*

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gồm ghê vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại gần kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Chữ thiên sứ - a messenger<sup>H4397</sup> được chép trong bản tiếng Việt, câu 23 trên, trong nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ מַלְאָכִים - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sứ giả, người đại diện, thầy tế lễ, tiên tri hoặc thiên sứ được sai đi, người đưa tin*;

Chữ kẻ truyền giải - an interpreter<sup>H3887</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ לֹוֵט - luts, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người phiên dịch ngôn ngữ, người can thiệp làm trung gian hoà giải; người giải nghĩa ngôn ngữ nước ngoài; đại sứ, thầy giáo*.

Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta thấy rằng, Đức Chúa Trời đã có sẵn giá cứu chuộc cho loài người và quyền

phép của Ngài là vô đối, nhưng có một điều kiện không thể thiếu, đó là phải có sứ giả được Chúa sai đi, để làm người thông giải, làm người diễn giải, làm người phiên dịch ngôn ngữ thiên đàng, tức là chuyển ý nghĩa từ Luật pháp văn tự sang Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (là Nước hằng sống) tới những người tin Chúa mà tâm linh của những người ấy chưa được tái sanh, như khi người ta chế biến thực phẩm sống thành thực phẩm chín mà vẫn bảo đảm đầy đủ chất dinh dưỡng của thực phẩm ấy vậy. Chỉ khi nào người tin Chúa hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, Đức Thánh-Linh mới hành động trong lòng của người ấy, như Ngài đã khiến cho hạt giống đã được gieo vào trong lòng đất, gặp môi trường đủ điều kiện, được nảy mầm vậy. Nhưng trong thời kỳ sau rốt này, có quá nhiều người mang danh là người đứng giảng Tin-Lành, nhưng không phải là người gieo hạt giống Nước Thiên đàng, nên Đức Thánh-Linh không thể giúp được gì cho những người nghe các lời mà những người đó đã giảng ra, vì các lời đó không đúng như Lời Đức Chúa Trời đã phán và những người đứng giảng đó không phải đến từ Đức Chúa Trời.

Chúng ta vừa điếm qua những điều kiện mà mọi người tin Chúa sẽ phải trải qua, hầu cho tâm linh của họ được sự sống lại và sẽ được Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, dắt dẫn vào trong Lẽ thật của Nước Đức Chúa Trời, bấy giờ tâm linh họ mới thật sự được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Gia-cốp đã nhận được quyền kế tự cha mình, tức là quyền con trưởng, nhưng Gia-cốp không thể ở tại nơi mà Ê-sau đang còn là con trưởng trong xác thịt, vì khẩu chiến sẽ tiếp tục diễn ra và có thể cả Gia-cốp và Ê-sau đều sẽ mất quyền con trưởng chẳng. Vì thế cho nên Rê-be-ca đã có một quyết định cho sự an toàn của Gia-cốp và đó cũng là điều mà hết thảy các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm đối với những người tin Chúa nào muốn được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ được đồng kế tự với Đấng Christ.

**Sáng thế ký 27:41-45:** Ê-sau trở lòng ghét Gia-cốp vì cố cha mình chúc phước cho người, bèn nói thầm trong lòng rằng: Ngày tang của cha đã hầu gần; vậy, ta sẽ giết Gia-cốp, em ta, đi. Họ đem lời Ê-sau, con lớn, thuật lại cùng Rê-be-ca, thì người sai gọi Gia-cốp, con út mình, mà nói rằng: Này, Ê-sau, anh con, toan giết con để báo thù. Vậy, bây giờ, hỡi con, hãy nghe lời mẹ, đứng dậy, chạy trốn qua nhà La-ban, cậu con, tại Cha-ran, và hãy ở cùng người ít lâu, cho đến lúc nào cơn giận của anh con qua hết. Khi cơn giận anh con bỏ qua rồi, và nó quên việc con đã gây nên với nó, thì mẹ sẽ biểu con về. Có lẽ đâu mẹ phải chịu mất cả hai đứa trong một ngày ư?

Tất cả mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh luôn được ứng nghiệm trải các đời, vì những sự đó là một môi trường phải có trong sự huấn luyện, trong sự đào tạo, trong sự tuyển chọn một dòng dõi thánh của Đức Giê-Hô-Va. A-bên là người công bình đầu tiên trong loài người đã bị chính anh mình, là Ca-in, giết bởi sự ganh ghét và đố kỵ. Trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, chính Đức Chúa Jêsus Christ là người công bình đầu tiên bị các thầy tế lễ cả ở thành Giê-ru-sa-lem, cùng những người Giu-đa lập mưu để giết Ngài và những người đó đã mượn tay dân ngoại để đóng đinh Ngài trên thập tự giá. Trước khi bị người ta bắt và đóng đinh trên cây thập tự, Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo các tội tổ của Ngài rằng, người ta (tức là những người mang danh là người tin Chúa, nhưng không thuộc về Chúa), sẽ giết hại các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ:

**Giăng 15:1-27 & 16:1-3:** Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Này, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các

người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, đặng các người yêu mến lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các người, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta trước các người. Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi cơ đó người đời ghét các người. Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các người: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đả các người, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến. Nếu ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa. Ví thử ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta cùng Cha ta. Dường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét ta vô cơ. Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lễ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về ta, vì các người đã ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy. Ta bảo các người những điều đó, để cho các người khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các người ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các người, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết ta nữa.

Đức Thánh-Linh vẫn đang tiếp tục tìm kiếm những người thật lòng kính sợ Ngài và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời và Ngài cũng xúc dầu cho những người được chọn đó và tỏ cho họ biết những sự mầu nhiệm được giấu kín trong văn tự. Nhưng khi những người đã được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho mà trỗi dậy để bày tỏ những sự mà họ đã nhận được từ Đức Thánh-Linh, để cho những người khác đã tin Chúa cũng được biết, thì ngay lập tức những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho đó sẽ bị những người lãnh đạo trong các tổ chức mà không có ấn chứng của Đức Thánh-Linh đó chống lại cách thù nghịch, buộc những người đã được Đức Thánh-Linh chọn đó, phải bật ra khỏi các tổ chức đó, như Lời Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo.

Ma-thi-ơ 24:4-14: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân nầy sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.**

Điều mà hết thảy những người tin Chúa đã được Đức Thánh-Linh thăm viếng, được Ngài kêu gọi, hãy làm theo Lời Chúa Jêsus đã phán, vì không phải chỉ đến khi Đức Chúa Jêsus Christ phán các lời cảnh báo về sự người ta sẽ bắt bớ những người yêu mến Ngài, mà trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-sai (làm tiên tri từ năm 740 B.C. đến năm 681 B.C.) mà phán rằng:

Ê-sai 52:7-12: **Những kẻ đem tin tốt, rao sự bình an, đem tin tốt về phước lành, rao sự cứu chuộc, bảo Si-ôn rằng: Đức Chúa Trời người trị vì, chân của những kẻ ấy trên các núi xinh đẹp là dường nào! Tiếng những kẻ canh của người! họ cất tiếng, cùng nhau hát xướng; vì họ sẽ thấy mắt đối mắt khi Đức Giê-hô-va trở về Si-ôn. Hỡi những nơi hoang vu của Giê-ru-sa-lem, hãy cùng nhau trỗi giọng hát mừng (*Break forth into joy, sing together*). Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, đã chuộc lại Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-hô-va đã tỏ trần cánh tay thánh Ngài trước mắt mọi nước; mọi đầu cùng đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta! Các người hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô uế, hãy ra khỏi giữa nó. Các người là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình! Vả, các người đi ra không cần phải vội vàng, cũng không cần phải trốn tránh; vì Đức Giê-hô-va sẽ đi trước mặt các người, và Đức**

### Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi sau gìn giữ người.

Người tin Chúa phải nhận biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này, tức là Ngài đã đến trong xứ thuộc về Ngài, để tìm kiếm những chiên lạc của Ngài thể nào, thì trong những ngày sau rốt này, Thánh-Linh của Đấng Christ vẫn tiếp tục làm công việc đó, để cứu những chiên của Ngài và đem họ đến chuồng tử tế, là Hội-Thánh thật của Ngài, là Hội-Thánh do Đức Thánh-Linh cai trị bằng Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Ê-xê-chi-ên 34:1-24: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của ta cũng không tìm kiếm chiên ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên ta, vì cố đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; ta sẽ đòi lại chiên của ta nơi tay chúng nó; ta không để cho chúng nó chăn chiên của ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kề khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính ta sẽ chăn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ tìm con nào đã mất, dắt về con nào đã bị đuổi, rịt thuốc cho con nào bị gãy, và làm cho con nào đau được mạnh. Nhưng ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh. Ta sẽ dùng sự công bình mà chăn chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên ta, nay, ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đực và dê đực. Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chân giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chân vậy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao? Còn những chiên ta thì phải ăn cỏ chân bay đã giày đạp, và uống nước chân bay đã vấy đục! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta, chính ta, sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy. Vì bay lấy hông lấy vai mà xóc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài, nên ta sẽ đến cứu bầy chiên ta, chúng nó sẽ không làm mồi nữa, và ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên. Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chăn, người sẽ chăn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ ta. Ấy là người sẽ chăn chúng nó, người sẽ làm kẻ chăn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy.

Trong thuộc thể, Rê-be-ca đã khuyên Gia-cóp rằng: **Vậy, bây giờ, hỡi con, hãy nghe lời mẹ, đứng dậy, chạy trốn qua nhà La-ban, cậu con, tại Cha-ran, và hãy ở cùng người ít lâu, cho đến lúc nào cơn giận của anh con qua hết.** Trong ý nghĩa của Lẽ thật, thì khi một người tin Chúa muốn nhận được quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được quyền đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời, thì người ấy phải đến với Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, để nhờ quyền phép của Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh người ấy được tái sinh (sự sống lại), vì nếu tâm linh người ấy chưa được sống lại,

nghĩa là chưa được phục hồi quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, thì người ấy không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc người ấy không thể nhận được sữa thuộc linh của Lẽ thật, để phát triển tâm linh mình theo tầm thước, vóc giạc trọn vẹn của Đức Chúa Jêsus Christ.

Lời của Đức Chúa Trời là nền tảng, là nguyên tắc thánh của Nước Đức Chúa Trời, vì thế cho nên, việc Rê-be-ca khuyên Gia-cốp hãy đến với La-ban, (La-ban là anh của Rê-be-ca, là cậu của Gia-cốp - *theo cách xưng hô của người miền bắc, thì La-ban là bác ngoại của Gia-cốp*) để tránh khỏi cơn giận của Ê-sau.

**La-ban** là anh cùng một cha với Rê-be-ca. La-ban trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ לָבָן - **lâbân**, số 3837 và chữ לָבַן - **laban**, số 3835 có nghĩa là: **Trắng, khiến cho được trở nên trắng; Sự tinh khiết, sự nguyên chất, làm cho sạch tội lỗi, làm cho được tinh khiết, làm cho được trong trắng;**

Trong ý nghĩa của Lẽ thật thì La-ban là người mang hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh - Thần Lẽ thật. Quê của Rê-be-ca (và cũng là quê hương của La-ban) là xứ Mê-sô-bô-ta-mi. Mê-sô-bô-ta-mi là một địa danh, nằm trong vùng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đầu tiên trên trái đất này, đó là vườn Ê-đen. Phía bắc của xứ Mê-sô-bô-ta-mi là sông Hi-đê-ke (còn được gọi là Tigris) và phía nam của xứ Mê-sô-bô-ta-mi là sông Ơ-phơ-rát. Tên gọi Mê-sô-bô-ta-mi có nghĩa là **“giữa hai dòng sông”**. Tên của sông Hi-đê-ke trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“nhANH chóng, mau lẹ”**. Ngày nay người Armenia, là dân sống tại xứ này gọi sông Hi-đê-ke theo ngôn ngữ của họ, là sông Tigris. Tên của sông Ơ-phơ-rát (hoặc Ê-phơ-rát) trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“sự phong phú, sự sanh nhiều bông trái”**.

Trong ý nghĩa thuộc linh (Lẽ thật) thì xứ Mê-sô-bô-ta-mi là một nơi được hưởng sự màu mỡ của phước hạnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên từ lúc ban đầu và xứ Mê-sô-bô-ta-mi mang ý nghĩa bóng về một tiêu chuẩn nền tảng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người tận hưởng được cho sự sống mình, vì trong ý nghĩa thuộc thể, sự sống của muôn vật sống trên trái đất đều phụ thuộc vào sự màu mỡ của đất, mà sự màu mỡ của đất phụ thuộc vào nước mưa từ trên trời ban xuống cùng cung cấp nước cho những dòng sông mà Đức Chúa Trời đã tạo nên. Cũng một nguyên tắc đó trong ý nghĩa thuộc linh, để phục hồi lại mọi sự mà loài người đã bị thiếu hụt hoặc bị hư mất, loài người phải trở về với Đấng đã tạo nên mình, vì loài người do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, cả thuộc thể và thuộc linh, vì không có một thần linh nào ngoài Đức Chúa Trời, có thể phục hồi sự sống cho loài người.

Rê-be-ca là bóng về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, được uỷ quyền bởi Đức Chúa Jêsus Christ để thay Ngài rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời để cứu chuộc loài người và Thánh-Linh của Đấng Christ - là Đức Thánh-Linh - là Thần Lẽ thật - sẽ cùng làm việc với các tội tử của Ngài, là những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Gia-cốp là người hình bóng cho hết thảy những người đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ, nhận biết trách nhiệm của tâm linh mình, là phải được phục hồi quyền làm con của Đức Chúa Trời và luôn muốn được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước thầy tế lễ của Ngài, mà trở dậy hành động theo đức tin và trong sự vâng phục hoàn toàn vào mọi Lời của Đức Chúa Trời đã được chép trong Kinh-Thánh, cùng tuân theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy.

La-ban là người hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, là Đấng đã được ban xuống và lập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này và chính Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn, dạy dỗ và cai trị Hội-Thánh của Ngài trên đất này và chính Ngài sẽ ấn chứng những người được Ngài chọn làm tội tử Ngài, được thi hành các chức vụ thuộc về sự cai trị của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

**Giăng 16:13-15: Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.**

Bài tiếp theo chúng ta sẽ học tới các bước Gia-cốp đi đến với La-ban, là bóng về các bước mà những người thật lòng tin Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ phải làm, để nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.